

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16-01-2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lâm Thị Tội;
- Bà Trần Mỹ Trang.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Hoàng Liêm là Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 500/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Chị Võ Thị Đ, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp TH, xã TM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. **Bị đơn:** Anh Phạm Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp TT, xã TM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai của nguyên đơn chị Võ Thị Đ trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Chị và anh Phạm Văn H sau khi qua một thời gian tìm hiểu thì tiến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 03-01-2020. Sau khi kết hôn chị và anh H cùng nhau sống bên gia đình anh H tại ấp TT, xã TM, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

Trong thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong hôn nhân

và gia đình, nguyên nhân là do chị và anh H bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh H uống rượu về đánh đập chị. Hiện tại chị và anh H đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2023 cho đến nay, chị đã về bên gia đình chị sống. Từ khi ly thân chị và anh H không ai có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Anh H hiện nay đang sống tại nhà anh H. Chị và anh H không có con chung, không có tài sản chung và không có thiếu nợ ai.

Nay chị yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn H. Khi ly hôn, về con chung không có. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phạm Văn H trình bày ý kiến: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Đ là đúng về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Anh đồng ý ly hôn với chị Võ Thị Đ. Khi ly hôn, về con chung không có. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu.*

Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

Về nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Đ đối với anh Phạm Văn H.
- Về con chung, về tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra giải quyết.
- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Đ phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Võ Thị Đ yêu cầu ly hôn với anh Phạm Văn H. Anh H đang cư trú tại ấp Thuận Tân, xã Truông Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

Chị Đ và anh H vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị vắng mặt và được Tòa án chấp nhận. Nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự căn cứ quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự là phù hợp.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Đ và anh H sau khi qua một thời gian tìm hiểu thì tiến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 03-01-2020. Sau khi kết hôn anh chị cùng nhau sống bên gia đình anh H tại ấp Thuận Tân, xã Truong Mít, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Cuộc sống hôn nhân không được hạnh phúc, nguyên nhân là do chị Đ và anh H bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh H uống rượu về đánh đập chị Đ. Hiện anh chị đã sống ly thân từ tháng 7 năm 2023 cho đến nay. Từ khi ly thân anh chị không ai có thiện chí hàn gắn đoàn tụ. Nay chị Đ yêu cầu được ly hôn đối với anh H. Anh H thống nhất với lời trình bày của chị Đ là đúng về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung và nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn.

Theo các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự được thu thập có trong hồ sơ vụ án án. Hội đồng xét xử nhận thấy rằng lời trình bày của các đương sự phù hợp với nhau và đúng về quan hệ hôn nhân, con chung, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, tài sản chung, nợ chung. Mặc khác, theo hồ sơ thể hiện trước đây chị Đ đã nộp đơn yêu cầu ly hôn với anh H, nhưng sau đó rút đơn để đoàn tụ nhưng không thành, nay chị Đ tiếp tục khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với anh H. Do đó, nhận thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị Đ và anh H đã đến mức mâu thuẫn trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đ về việc ly hôn đối với anh Phạm Văn H là có căn cứ.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết. Do đó, Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Chị Đ là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51 và Điều 56; Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147; 227, 228 và khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Đ đối với anh Phạm Văn H. Chị Võ Thị Đ được ly hôn đối với anh Phạm Văn H.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Thị Đ phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014134 ngày 31-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Đ đã nộp đủ án phí.

Anh Phạm Văn H không phải chịu tiền án phí.

5. Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Chị Đ và anh H được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã TM;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Như Sơn